

## LÝ LỊCH KHOA HỌC



## I. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên:** Cấn Thu Văn
- Ngày sinh:** 02-08-1981
- Nam/Nữ:** Nam
- Nơi đang công tác:**

Trường/Viện: Trường Đại học Tài Nguyên và Môi Trường TP.HCM

Phòng/Khoa: Khoa Khí tượng, Thủy văn và Biến đổi khí hậu

Bộ môn: Thủy văn học

Chức vụ: Trưởng Khoa KTTV&BĐKH; Trưởng Bộ Môn Thủy Văn Thủy văn học

- Học vị:** Tiến sĩ, **năm đạt:** 2015
- Học hàm:**
- Liên lạc:**

TT		Cơ quan	Cá nhân
1	<b>Địa chỉ</b>	236B Lê Văn Sỹ, P.1, Q.Tân Bình, TP.HCM	9/8B Đào Tông Nguyên, Ấp 4, Phú Xuân, Nhà Bè, TPHCM
2	<b>Điện thoại/fax</b>	(028) 3844 3006 - (028) 3991 6415	0983738347
3	<b>Email</b>	ctvan@hcmunre.edu.vn	canthuvantrh@gmail.com

## 8. Trình độ ngoại ngữ:

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe	Nói	Viết	Đọc hiểu tài liệu
1	Tiếng Anh	Khá	Khá	Khá	Khá

## 9. Thời gian công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
Từ 2020 đến 2021	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Trưởng Khoa KTTV&BĐKH; Trưởng Bộ Môn Thủy Văn
Từ 2016 đến 2020	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Phó Trưởng Khoa Phụ Trách Khoa KTTV&BĐKH; Trưởng BM Thủy Văn
Từ 2014 đến 2016	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Trưởng BM Thủy Văn
Từ 2011 đến 2014	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Giảng viên
Từ 2007 đến 2011	Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Giảng viên
Từ 2005 đến 2006	Trường Cán bộ KTTV TP.HCM	Giáo Viên
Từ 2004 đến 2005	Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 3	Nhân Viên

**10. Quá trình đào tạo:**

<b>Bậc đào tạo</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nơi đào tạo</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Tên luận án tốt nghiệp</b>
Đại học	2000 - 2004	Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN, Việt Nam	Thủy văn	Ứng dụng mô hình phần tử hữu hạn sóng động học 1 chiều diễn toán dòng chảy thượng lưu sông Hương - trạm Thượng Nhật
Thạc sĩ	2008 - 2010	Đại học Thủy lợi, Việt Nam	Thủy văn học	Ứng dụng mô hình Mike Flood đánh giá mức độ ngập lụt hạ lưu sông Ba - tỉnh Phú Yên
Tiến sĩ	2011 - 2015	Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQG HN, Việt Nam	Thủy văn học	Xây dựng cơ sở khoa học đánh giá tính dễ bị tổn thương do lũ lụt lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn phục vụ công tác phòng chống thiên tai lũ lụt

**II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY****1. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu:**

1.1 Lĩnh vực chuyên môn:

- **Lĩnh vực:**
- **Chuyên ngành:** Thủy văn
- **Chuyên môn:** Thủy văn

1.2 Hướng nghiên cứu:

1. Lượng hóa thiệt hại do mức độ tổn thương/rủi ro do các loại hình thiên tai đến sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, ...
2. Nghiên cứu, Xây dựng Phương pháp dự báo, cảnh báo mức độ sạt lở bờ sông ở khu vực ĐBSCL.
3. Nghiên cứu, hoàn thiện các phương pháp đánh giá mức độ rủi ro do thiên tai, lũ lụt đến người dân và hệ thống xã hội
4. Xác lập và hoàn thiện phương pháp xây dựng, tính toán mức độ dễ bị tổn thương do thiên tai, lũ lụt đến đời sống xã hội ở các lưu vực sông
5. Ứng dụng mô hình toán 1, 2 chiều để mô phỏng và diễn toán lũ trên các lưu vực sông; Đánh giá ảnh hưởng của hồ chứa đến sự thay đổi dòng chảy trên các lưu vực sông.

**2. Quá trình nghiên cứu**

<b>TT</b>	<b>Tên đề tài/dự án</b>	<b>Mã số &amp; cấp quản lý</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Chủ nhiệm /tham gia</b>	<b>Ngày nghiệm thu</b>	<b>Kết quả</b>
1	Nghiên cứu xác định nguyên nhân sạt lở bờ sông và đề xuất công nghệ cảnh báo, dự báo mức độ sạt lở bờ sông tại một số khu vực sạt lở trọng điểm ở Đồng Bằng sông Cửu Long	BỘ-ĐHQG-Sở	2018-2021		Tham gia		

<b>TT</b>	<b>Tên đề tài/dự án</b>	<b>Mã số &amp; cấp quản lý</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Chủ nhiệm /tham gia</b>	<b>Ngày nghiệm thu</b>	<b>Kết quả</b>
2	Đánh giá sự biến đổi dòng chảy mặt và xâm nhập mặn vùng Đồng Tháp Mười dưới tác động của hệ thống đê bao và đề xuất biện pháp quản lý	{TNMT2016.05.10}/{Bộ-ĐHQG-Sở}	2016-2018		Tham gia	17/01/2019	Khá
3	Nghiên cứu xây dựng phương pháp đánh giá rủi ro lũ lụt vùng đồng bằng sông Cửu Long - Áp dụng thí điểm cho tỉnh An Giang	{TNMT 2016.05.15}/{Bộ-ĐHQG-Sở}	2016-2018		Chủ nhiệm	17/01/2019	Xuất sắc
4	Đánh giá sự thay đổi dòng chảy mùa cạn trên sông Tiền, sông Hậu và đề xuất các biện pháp quản lý	Bộ-ĐHQG-Sở	2012-2014		Tham gia		Khá
5	Đánh giá mức độ tổn thương về kinh tế - xã hội do lũ lụt trên một số lưu vực sông chính ở miền Trung trong bối cảnh biến đổi khí hậu và khai thác công trình thủy điện, thủy lợi	{BĐKH.19}/{Nhà nước}	2012-2015	0	Tham gia		Khá

<b>TT</b>	<b>Tên đề tài/dự án</b>	<b>Mã số &amp; cấp quản lý</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Chủ nhiệm /tham gia</b>	<b>Ngày nghiệm thu</b>	<b>Kết quả</b>
6	Xây dựng hệ hỗ trợ ra quyết định trong quản lý tài nguyên đất và nước vùng ĐBSCL trong bối cảnh BĐKH	{BĐKH.20}/{Nhà nước}	2012-2016	0	Tham gia		Khá
7	Nghiên cứu xây dựng công nghệ điều hành hệ thống liên hồ chứa đảm bảo ngăn lũ, chậm lũ, an toàn vận hành hồ chứa và sử dụng hợp lý tài nguyên nước về mùa kiệt lưu vực sông	{KC.08.30/06-10}/{Nhà nước}	2006-2010		Tham gia		Khá

### 3. Đã và đang hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh

<b>TT</b>	<b>Tên SV, HVCH, NCS</b>	<b>Tên luận án</b>	<b>Năm tốt nghiệp</b>	<b>Bậc đào tạo</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/dự án</b>
1	Hoàng Bá Tiến	Bước đầu nghiên cứu xác định nguyên nhân gây sạt lở bờ sông ở ĐBSCL	2019	Thạc sĩ	
2	Lê Hồng Sông	Nghiên cứu đánh giá mức độ bồi lắng hồ chứa công trình thủy điện Srepok 3 và đề xuất biện pháp quản lý	2019	Thạc sĩ	
3	Phan Thị Thùy Dương	Áp dụng phương pháp tính lượng giá thiệt hại do tổn thương nguồn nước đến cây trồng tỉnh An Giang	2021	Thạc sĩ	
4	Trần Thị Diễm Loan	Đánh giá tính dễ bị tổn thương và đề xuất giải pháp phòng ngừa, ứng phó với ngập lụt ở Quận 6, TP.HCM	2018	Thạc sĩ	
5	Trần Thị Thu Thảo	Đánh giá mức độ rủi ro do lũ lụt tỉnh An Giang trong trường hợp lũ cao và đề xuất giải pháp ứng phó	2019	Thạc sĩ	

### III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

#### 1. Sách phục vụ đào tạo đại học, sau đại học (Chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo)

##### 1.1 Sách xuất bản Quốc tế

<b>TT</b>	<b>Tên sách</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/dự án</b>	<b>Nhà xuất bản</b>	<b>Năm xuất bản</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Bút danh</b>
-----------	-----------------	----------------------------------	---------------------	---------------------	-----------------------------	-----------------

### 1.2 Sách xuất bản trong nước

<b>TT</b>	<b>Tên sách</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/dự án</b>	<b>Nhà xuất bản</b>	<b>Năm xuất bản</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Bút danh</b>
1	Bản đồ ngập lụt và bản đồ đánh giá mức độ tổn thương do lũ các lưu vực sông: Lam, Bến Hải - Thạch Hãn và Thu Bồn	BĐKH.19	Khoa học kỹ thuật	2016	đồng tác giả	

## 2. Các bài báo

### 2.1 Đăng trên tạp chí Quốc tế

<b>TT</b>	<b>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/dự án</b>	<b>Số hiệu ISSN</b>	<b>Thuộc</b>	<b>Điểm IF</b>	<b>Xếp hạng SCImago</b>
1	Le Ngoc Anh, Dung Duc Tran, Nguyen Thong, Can Thu Van, Dang Hoa Vinh, Nguyen Hai Au, Edward Park., Drastic variations in estuarine morphodynamics in Southern Vietnam: Investigating riverbed sand mining impact through hydrodynamic modelling and field controls, Journal of Hydrology , 608, , 2022		0022-1694	ISI: SCI	6.708	
2	Dung Duc Tran, Edward Park, Huynh Thi Ngoc Tươi, Nguyen Duc Thien, Vo Hong Tu, Pham Thi Anh Ngoc, Can Thu Van, Pham Kim Long, Huu Loc Ho, Chau Nguyen Xuan Quang, Climate change impacts on rice-based livelihood vulnerability in the lower Vietnamese Mekong Delta: Empirical evidence from Can Tho City and Tra Vinh Province, Environmental Technology & Innovation, 28 (2022) 102834, , 2022		2352-1864	ISI: SCI	7.758	
3	Can Thu Van, Ngo Chi Tuan, Nguyen Thanh Son, Doan Quang Tri, Le Ngoc Anh , Dung Duc Tran, Indicators and Mapping for Flood Vulnerability Assessment: A Case Study at Ben Hai-Thach Han Rivers Basin in Vietnam, International Journal of Disaster Risk Reduction, Vol 75:102969, , 2022		2212-4209	ISI: SCI	4.482	
4	N.C. Tuan, N.T. Son, N.K. Dung, C.T. Van, Research to Establish a Set of Combinatorial Indicators to Calculate Flood Vulnerability Index in Thach Han-Ben Hai River Basin, Quang Tri Province, Vietnam, Journal of Environmental Science and Engineering , B10(2021), 138-150, 2021		2162-2571			
5	Van C. T., Son N.T., Tuan N.C., , Research and Experimental Application of Empirical Formulas to Calculate Riverbank Erosion in Tien River in Mekong Delta, Journal of Environmental Science and Engineering A, A(10) 2021, 116-123, 2021		2162-2571			
6	Nghi V. V., Ha B. N. L., Tai P. A., Van C. T., Development and application of a distributed conceptual hydrological model to simulate runoff in the Be River basin and the water transfer capacity to the Saigon River basin, Vietnam, Journal of Environmental Science and Engineering, A9Jan-Feb(2020), 1-12, 2020		2162-2571			
7	Hai T. X., Nghi V. V., Hung V. H., Tuan N. N., Lam D. T. Van C. T., Assessing and Forecasting Saline Intrusion in the Vietnamese Mekong Delta under the Impact of Upstream Flow and Sea Level Rise, Journal of Environmental Science and Engineering, B82019, 174-185, 2019		2162-2571			
8	Van C. T., Tri D. Q., Son N. T., Thao T. T. T., Hoa D. T. H., Determining the vulnerability index in the context of high floods in An Giang province, IOP Conf. Series Earth and Environmental Science, 307(2019)012015, , 2019			Scopus		
9	Loan T. T. D., Van C. T., Son N. T., Hoa D. T. H., Establishing the Method for Assessing Flood Vulnerability in Ho Chi Minh City, Vietnam-A Case Study in District 6, Journal of Environmental Science and Engineering, B72018, 72-82, 2018		2162-5271			
10	Hieu N. V., Cat V. M., Van C. T., Application of Hydrological Model to Simulate Rainfall-Runoff into An Khe Reservoir in the Ba River Basin, Vietnam, Journal of Environmental Science and Engineering, A72018, 101-107, 2018		2162-5301			
11	Van C. T., Tuyet N. T., Hoa D. T. H, Viet C. T., Mien D., Hieu N. V., Assessment of Salinization in the Main River Systems of Long An Province, Vietnam, Journal of Environmental Science and Engineering, A 6 (2017) , 381-387, 2017		2162-5301			
12	Van C. T., Son N. T., Phuong P. V. H., Establishing the Basic Indicator for the Calculation of the Flood Vulnerability Index for River Basins in Vietnam, Journal of Environmental Science and Engineering, B5 (2016) , 390-394, 2016		2162-2571			

### 2.2 Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/dự án	Số hiệu ISSN	Ghi chú
1	Bui Van Chanh, Can Thu Van*, Vu Thi Van Anh, Nguyen Hai Au, Can The Viet, Nguyen Hong Truong, Tran Duc Dung, Developing a 1D kinematic wave model for simulating the downstream flow of Tra Khuc river, VN J. Hydrometeorol, 13, 105-117, 2022		2525 - 2208	
2	Hoàng Thị Tố Nữ, Từ Thiệu Quyên, Vũ Thị Vân Anh, Nguyễn Thị Hồng Thảo, Cấn Thu Văn*, Ứng dụng mô hình thủy văn đô thị mô phỏng mức độ ngập do gia tăng mực nước triều và khả năng thoát nước cho hệ thống kênh Tân Hóa - Lò Gốm ở TPHCM, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 740, 22-35, 2022		2525 - 2208	
3	Nguyễn Văn Tín, Cấn Thế Việt, Nguyễn Hải Âu, Trần Đức Dũng, Vũ Thị Vân Anh, Cấn Thu Văn*, Phân tích xu thế biến đổi của lượng mưa khu vực Tây Nguyên giai đoạn 1990-2021, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 744(1), 15-25, 2022		2525 - 2208	
4	Nguyễn Ngọc Trinh*, Nguyễn Hoàng Đức Thịnh, Nguyễn Thị Quỳnh Thu, Phạm Thị Diễm Phương, Lê Thị Kim Thoa, Cấn Thu Văn, Ứng dụng chỉ số WQI để đánh giá hiện trạng chất lượng nước mặt sông Bảo Định đoạn chảy qua thành phố Tân An, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 744, 23-35, 2022		2525 - 2208	
5	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Ngô Chí Tuấn, Lưu Văn Ninh, Cấn Thế Việt, Lục Anh Tuấn, Nghiên cứu khả năng áp dụng công thức kinh nghiệm để tính toán mức độ xói lở bờ sông ở đồng bằng sông Cửu Long - Thí điểm tại đoạn xói lở bờ sông Hậu ở LX, AG, , Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 728-08/2021, 31-39, 2021		2525 - 2208	
6	Van C. T., Duong P. T. T., Nga D. T., Ninh L. V., Study on assessing the impact of climate change (temperature and rainfall) on rice yield in the Long Xuyen Quadrangle region (LXQR) , Vietnam, VN J. Hydrometeorol. , 2021, 7, 65, 65-73, 2021		2525 - 2208	
7	L.T.T. Duong, C.T. Van , The application of the cumulative drawdown method in designing of groundwater lowering system - Golden Hill project, VN J. Hydrometeorol, 2021, 9, 37-45, 2021			
8	Ngô Chí Tuấn, Nguyễn Kiên Dũng, Cấn Thu Văn, Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tính dễ bị tổn thương lũ lụt cho thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Sci. Tech. Dev. J. - Sci. Earth Environ., 5(SI21), 1-7, 2021			
9	Cấn Thu Văn, LA Tuấn, NC Tuấn, CT Việt, LN Anh, Ứng dụng mô hình thủy động lực hai chiều (Mike 21) để mô phỏng chế độ bùn cát trên sông Hậu tại khu vực Long Xuyên - tỉnh An Giang, Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Sci. Tech. Dev. J. - Sci. Earth Environ., 5(SI2); , 2021			
10	Đ.T. Vũ, T.C. Dân, H.T.T. Nữ, N.H. Tuấn. C.T. Văn, Một số giải pháp phục hồi và phát triển rừng ngập mặn phù hợp cho khu vực ven biển Tây, Việt Nam, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 730, 8-21, 2021			
11	H.T. Đạt, H.T.T. Thủy, C.T. Văn, T.T.C. Loan, B.T. Vinh, Khảo sát diễn biến tình hình nhiễm Fluor răng (dental fluorosis) trên địa bàn thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 726, 78-84, 2021			
12	Cấn Thu Văn, N.T.Sơn, N.C.Tuấn, L.V.Ninh, C.T.Việt, L.A.Tuấn, Nghiên cứu khả năng áp dụng công thức kinh nghiệm để tính toán mức độ xói lở bờ sông ở đồng bằng sông Cửu Long - Thí điểm tại đoạn xói lở bờ sông Hậu ở Long Xuyên, An Giang, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 728-08/2021, , 2021			
13	Nguyễn Văn Hương, N.H Minh, B.T. Hùng, T.V. Vụ, Cấn Thu Văn, Nghiên cứu phân bố front nhiệt độ nước biển tầng mặt ở biển Việt Nam phục vụ dự báo ngư trường khai thác hải sản, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 719 (2020), 66-75, 2020			
14	Hoàng Thị Thanh Thủy, Từ Thị Cẩm Loan, Cấn Thu Văn, Văn Tuấn Vũ, Đánh giá rủi ro sức khỏe đối với sự hiện diện của một số nguyên tố phóng xạ (U và Th) trong nước dưới đất khu vực ngoại thành Tp. HCM, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 711, 59-65, 2020		2525 - 2208	
15	Hoàng Thị Tố Nữ, Đoàn Thanh Vũ, Lê Văn Phùng, Cấn Thu Văn, Mô phỏng mức độ ngập và đề xuất giải pháp thoát nước chống ngập cho khu vực Văn Thánh - thành phố Hồ Chí Minh, Tạp chí Khí tượng Thủy văn 2020, 716, 12-25; doi:10.36335/VNJHM.2020(716), Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 716, 12-25, 2020		2525 - 2208	
16	Cấn Thu Văn, Đặng Trung Thuận, Nguồn nước ngọt và hệ thống thủy điện trên sông Lan Thương-Mê Công đang trở thành "vũ khí chiến lược", Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 02/2019, p1-7, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 02-2019, 1-7, 2019		2525 - 2208	
17	Cấn Thế Việt, Nguyễn Thị Thơm, Cấn Thu Văn, Nghiên cứu xác lập phương pháp tính toán và đánh giá diễn biến chỉ số an ninh nguồn nước cho thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Các Khoa học Trái đất và Môi trường, Tập 34, Tạp chí Khoa học ĐHQG HN: Các Khoa học Trái đất và Môi trường, tập 34, số 1S, 1-9, 2018			

<b>TT</b>	<b>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/dự án</b>	<b>Số hiệu ISSN</b>	<b>Ghi chú</b>
18	Lê Ngọc Anh, Đoàn Thanh Vũ, Hoàng Trung Thống, Cấn Thu Văn, Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu lên vận chuyển bùn cát trong lòng hồ đồng nai 2, Tạp chí Khí tượng Thủy văn 9/2018, p1-9, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 9-2018, 1-9, 2018		2525 - 2208	
19	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thị Tuyết, Nguyễn Vĩnh An, Lê Văn Phùng, Nguyễn Mạnh Hồng, Nguyễn Phước Huy, Nguyễn Quang Ngọc, Đánh giá sự biến đổi dòng chảy mặt tại các điểm đặc trưng trong vùng Đồng Tháp Mười, Tạp chí Khí tượng Thủy văn 8/2018., Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 08-2018, 1-8, 2018		2525 - 2208	
20	Đoàn Thanh Vũ, Lê Ngọc Anh, Hoàng Trung Thống, Cấn Thu Văn, Tác động của biến đổi khí hậu đến sự phân bố bùn cát trên lưu vực sông đồng nai, Tạp chí Khí tượng Thủy văn 10/2018, Tạp chí Khí tượng Thủy văn, 10-2018, 1-8, 2018		2525 - 2208	
21	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Nghiên cứu thiết lập phương pháp cơ bản đánh giá rủi ro lũ lụt ở đồng bằng sông Cửu Long Tạp chí Khoa học ĐHQGHN. Các Khoa học Trái đất và Môi trường, Tập 32, Số 3S, 2016, 264-270, Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Các Khoa học Trái đất và Môi trường, Tập 32, 3S, 264-270, 2016			
22	Hoàng Thị Thanh Thủy, Cấn Thu Văn, Nguyễn Đình Tuấn, Nghiên cứu sự hiện diện của nhóm phthalates trong vùng hạ lưu lưu vực Sài Gòn - Đồng Nai, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Các Khoa học Trái đất và Môi trường, Tập 32, Số 3S (2016), Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Các khoa học Trái đất và Môi trường, Tập 32, 3S, 1-9, 2016			
23	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Nghiên cứu mô phỏng thủy văn, thủy lực vùng đồng bằng sông Cửu Long để đánh giá ảnh hưởng của hệ thống đê bao đến sự thay đổi dòng chảy mặt vùng Đồng Tháp Mười, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN. Các Khoa học Trái đất và Môi trường, Tập 32., Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Các khoa học Trái đất và Môi trường, tập 32,3S, 265-263, 2016			
24	Phạm Thị Lan Hương, Cấn Thu Văn, Nguyễn Văn Nam, Nghiên cứu ứng dụng mô hình SWMM tính toán tiêu thoát nước lưu vực sông Tô Lịch, , Tạp chí Khí tượng Thủy văn , số 652, , tr 11-15, 2015		0866-8744	
25	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Ngô Chí Tuấn, Phan Ngọc Thắng, Xây dựng bộ công cụ đánh giá tính dễ bị tổn thương do lũ lụt phù hợp cho các lưu vực sông ở miền Trung, Việt Nam , Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, , Tập 31, số 3S, 277-285, 2015			
26	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Xây dựng phương pháp tính trọng số để xác định chỉ số dễ bị tổn thương lũ lụt lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, , Tập 31, Số 1S , 93 - 102, 2015			
27	Nguyễn Đình Tuấn, Cấn Thu Văn, Đánh giá tác động của BĐKH đến tài nguyên nước mặt tỉnh An Giang, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 31, 3S (2015), 261-268, Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Các khoa học Trái đất và Môi trường, Tập 31, số 3S, 253-260, 2015			
28	Nguyễn Đình Tuấn, Cấn Thu Văn, ảnh giá mức độ xâm nhập mặn tỉnh Bạc Liêu dưới tác động của BĐKH, , Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, , Tập 31, 3S (2015), 261-268, 2015			
29	Nguyễn Thanh Sơn, Cấn Thu Văn, Các phương pháp đánh giá tính dễ bị tổn thương - Lý luận và thực tiễn. Phần 3: Tính toán chỉ số dễ bị tổn thương do lũ bằng phương pháp trọng số - Thử nghiệm cho đơn vị cấp xã vùng hạ lưu sông Thu Bồn, Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Khoa học tự nhiên và công nghệ, Tập 30, số 4S, 150-158, 2014			
30	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Ngô Chí Tuấn, Nguyễn Xuân Tiến, Xây dựng chỉ số dễ bị tổn thương lũ lụt sử dụng phương pháp phân tích hệ thống phân cấp (AHP) - Thử nghiệm cho vài đơn vị cấp xã tỉnh Quảng Nam thuộc vùng hạ lưu sông Thu Bồn. , Tạp chí Khí tượng Thủy văn , số 643, , tr. 10 - 18, 2014			
31	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Trần Ngọc Anh, Ngô Chí Tuấn, Đánh giá ảnh hưởng của sử dụng đất đến kết quả tính toán chỉ số dễ bị tổn thương do lũ - Áp dụng tính cho huyện Điện Bàn tỉnh Quảng Nam thuộc hạ du lưu vực sông Thu Bồn. , Tạp chí Khí tượng Thủy văn , số 643, , tr. 40 - 44, 2014			
32	Đặng Đình Khá, Trần Ngọc Anh, Nguyễn Thanh Sơn, Nguyễn Tiên Giang, Nguyễn Quang Hưng, Cấn Thu Văn, Xây dựng bộ mẫu phiếu điều tra khả năng chống chịu với lũ lụt của người dân phục vụ đánh giá khả năng dễ bị tổn thương do lũ lụt, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 29, số 2S, 87-100, 2013			
33	Cấn Thu Văn, Huỳnh Chức, Đánh giá ảnh hưởng của các nguồn xả thải và nguồn xả tăng cường ở thượng lưu đến chất lượng nước trên hạ du hệ thống sông Đồng Nai - Xét tại các điểm nguồn cấp nước, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 29, số 1S, 201-212, 2013			

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/dự án	Số hiệu ISSN	Ghi chú
34	Nguyễn Văn Hiếu, Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Ứng dụng mô hình MIKE FLOOD tính toán ngập lụt và mô phỏng phương án xây dựng đê cho lưu vực sông Lại Giang, Tạp chí KH ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 29, số 1S, 72-29, 2013			
35	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Trần Ngọc Anh, Đặng Đình Khá, Các phương pháp đánh giá tính dễ bị tổn thương - Lý luận và thực tiễn Phần 2. Áp dụng thử nghiệm tính toán chỉ số dễ bị tổn thương do lũ thuộc lưu vực sông Lam - tỉnh Nghệ An, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 29, số 2S, 223-232, 2013			
36	Nguyễn Thanh Sơn, Cấn Thu Văn, Phương pháp đánh giá tính dễ bị tổn thương - Lý luận và thực tiễn. Phần 1. Khả năng ứng dụng trong đánh giá tính dễ bị tổn thương lũ lụt ở Miền Trung Việt Nam, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 28, số 3S, tr.115-122, 2012			
37	Cấn Thu Văn, Nguyễn Hữu Khải, Nguyễn Thanh Sơn, Ứng dụng mô hình MIKE-FLOOD đánh giá mức độ ngập lụt hạ lưu sông Ba, Tạp chí KH ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 27, số 1S, , 273-280, 2011			

### 2.3 Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/dự án	Số hiệu ISBN	Thuộc	Ghi chú
1	Van C. T., Tuan N. D., Anh V. T. V., Hang T. T. B., Building the knowledge base serves establishing decision support system (DSS) for land and water resources management in The Mekong River Delta response to climate change, Ecological insights and environmental protection for sustainable development under climate changes in East-Asia and Pacific regions, 2016, Ho Chi Minh city - Việt Nam				

### 2.4 Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/dự án	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1	Cấn Thu Văn, Nguyễn Thanh Sơn, Các chỉ số đánh giá tính dễ bị tổn thương lũ lụt và phương pháp tính toán, Hội nghị Khoa học Quốc gia về khí tượng thủy văn môi trường và biến đổi khí hậu lần thứ XVI , 2013, Hồ Chí Minh - Việt Nam			

## IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

### 1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

TT	Tên giải thưởng	Nội dung giải thưởng	Nơi cấp	Năm cấp

### 2. Bằng phát minh, sáng chế (patent)

TT	Tên bằng	Sản phẩm của đề tài/dự án	Số hiệu	Năm cấp	Nơi cấp	Tác giả/ đồng tác giả

### 3. Bằng giải pháp hữu ích

TT	Tên giải pháp	Sản phẩm của đề tài/dự án	Số hiệu	Năm cấp	Nơi cấp	Tác giả/ đồng tác giả

### 4. Ứng dụng thực tiễn và thương mại hóa kết quả nghiên cứu

TT	Tên công nghệ/giải pháp hữu ích đã chuyển giao	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Năm chuyển giao	Sản phẩm của đề tài/dự án
1	Bộ giải pháp kỹ thuật giảm thiểu mức độ rủi ro lũ lụt tỉnh An Giang	Tỉnh, Sở TNMT tỉnh An Giang; Đài KTTV tỉnh An Giang,	2019	TNMT 2016.05.15



<b>TT</b>	<b>Tên công nghệ/giải pháp hữu ích đã chuyển giao</b>	<b>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</b>	<b>Năm chuyển giao</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/dự án</b>
2	Bộ giải pháp kỹ thuật giảm thiểu mức độ dễ bị tổn thương (tăng khả năng chống chịu) cho các khu vực chịu ảnh hưởng bởi lũ lụt ở Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam	Tỉnh, Tỉnh Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam,	2016	BĐKH.20

**V. THÔNG TIN KHÁC****1. Tham gia các chương trình trong và ngoài nước**

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Tên chương trình</b>	<b>Chức danh</b>
-----------	------------------	-------------------------	------------------

**2. Tham gia các Hiệp hội khoa học, Ban biên tập các tạp chí Khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị về KH&CN, Phản biện tạp chí khoa học, các hội thảo hội nghị quốc tế và trong nước**

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Tên Hiệp hội/Tạp chí/Hội nghị</b>	<b>Chức danh</b>
-----------	------------------	--------------------------------------	------------------

**3. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/Viện/Trung tâm nghiên cứu theo lời mời. Tham gia các hội đồng tư vấn xét duyệt thẩm định đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước và trọng điểm**

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Tên Trường Đại học/Viện/Trung tâm nghiên cứu</b>	<b>Nội dung tham gia</b>
-----------	------------------	---	--------------------------

Tp.HCM, ngày ..... tháng ..... năm .....

**Thủ trưởng Đơn vị**  
(Họ tên, đóng dấu)

Tp.HCM, ngày 15 tháng 03 năm 2023

**Người khai**  
(Họ tên và chữ ký)

**TS. Cấn Thu Văn**